

CN CÔNG TY TNHH HÃNG
KIỂM TOÁN AASC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:190618.001/CV.AASC.CNHCM

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 06 năm 2018

V/V: Điều chỉnh Số liệu Báo cáo
kiểm toán của Công ty Cổ phần Khu
công nghiệp Hồ Nai

Kính gửi: Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Hồ Nai

Trước hết Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC xin chân thành cảm ơn quý Công ty đã tin tưởng sử dụng dịch vụ Kiểm toán và tư vấn của Hãng Kiểm toán chúng tôi.

Thực hiện hợp đồng kiểm toán số 133/2017/HĐ.KTTC-AASC.HCM, ngày 20/07/2017, Chi nhánh Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC đã phát hành Báo cáo Kiểm toán số 180318.002/BCTC.HCM ngày 18 tháng 03 năm 2018 về Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2018 của quý Công ty. Do lỗi công thức khi in phát hành dẫn đến việc trình bày nhầm số liệu tại nội dung “**Khấu hao trong năm**” tại cột số liệu “**Máy móc, thiết bị**” trong trong bản thuyết minh “**Tài sản cố định hữu hình**” tại thuyết minh số 11.

Nay bằng văn bản này, chúng tôi xin đính chính lại với nội dung cụ thể như sau :

Nội dung	Máy móc, thiết bị (Số đã trình bày trên BCKT phát hành)	Máy móc, thiết bị (Số liệu đính chính lại)
	VND	VND
Nguyên giá		
Số dư đầu năm	1.108.462.488	1.108.462.488
Số dư cuối năm	1.108.462.488	1.108.462.488
Giá trị hao mòn lũy kế		
Số dư đầu năm	684.679.084	684.679.084
- Khấu hao trong năm	73.302.144	84.168.816
Số dư cuối năm	757.981.228	768.847.900
Giá trị còn lại		
Tại ngày đầu năm	423.783.404	423.783.404
Tại ngày cuối năm	350.481.260	339.614.588



Việc đính chính thông tin nêu trên không làm thay đổi các chỉ tiêu khác còn lại trên các Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Công ty.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: AASC



NGÔ MINH QUÝ



CÔNG TY CỔ PHẦN KHU CÔNG NGHIỆP HỐ NAI

Khu Công nghiệp Hố Nai, Xã Hố Nai 3, Huyện Trảng Bom, Tỉnh Đồng Nai

Báo cáo tài chính
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017**11 . TÀI SẢN CỐ ĐỊNH HỮU HÌNH**

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc, thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Cộng
	VND	VND	VND	VND	VND
Nguyên giá					
Số dư đầu năm	6.742.809.566	1.108.462.488	3.452.027.407	224.873.800	11.528.173.261
Số dư cuối năm	6.742.809.566	1.108.462.488	3.452.027.407	224.873.800	11.528.173.261
Giá trị hao mòn lũy kế					
Số dư đầu năm	2.591.609.979	684.679.084	2.078.984.513	224.873.800	5.580.147.376
- Khấu hao trong năm	270.807.048	84.168.816	239.418.972	-	594.394.836
Số dư cuối năm	2.862.417.027	768.847.900	2.318.403.485	224.873.800	6.174.542.212
Giá trị còn lại					
Tại ngày đầu năm	4.151.199.587	423.783.404	1.373.042.894	-	5.948.025.885
Tại ngày cuối năm	3.880.392.539	339.614.588	1.133.623.922	-	5.353.631.049

Trong đó:

- Nguyên giá tài sản cố định cuối năm đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng:

2.454.136.752 VND